

SỔ GỐC CẤP BẰNG TỐT NGHIỆP ĐỢT 3 NĂM 2024

HÌNH THỨC ĐÀO TẠO: CHÍNH QUY

KHỐI TRUNG CẤP GIÁO DỤC NGHỀ NGHIỆP K59 TẠI TRƯỜNG, KHÓA HỌC 2022-2024

(Kèm theo Quyết định số 551/QĐ-CĐSL ngày 28/06/2024 của Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La)

Cấp bằng tốt nghiệp ngày: 10/7/2024

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại TN (TĐ 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
1	Phạm Văn	An	17/10/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,67	Khá	TC1.002628	14/TC1/2024/634		
2	Mùa A	Cải	29/01/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,21	Trung bình	TC1.002629	14/TC1/2024/635		
3	Sông A	Canh	15/11/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,29	Trung bình	TC1.002630	14/TC1/2024/636		
4	Mùa A	Chua	24/03/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,46	Trung bình	TC1.002631	14/TC1/2024/637		
5	Vàng A	Cường	21/03/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,23	Trung bình	TC1.002632	14/TC1/2024/638		
6	Lèo Minh	Đức	13/06/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,63	Khá	TC1.002633	14/TC1/2024/639		
7	Mùa A	Gâu	01/10/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,85	Khá	TC1.002634	14/TC1/2024/640		
8	Phàng A	Khai	18/10/2005	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,27	Trung bình	TC1.002635	14/TC1/2024/641		
9	Lê Phú	Lợi	14/03/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,31	Trung bình	TC1.002636	14/TC1/2024/642		
10	Hà Duy	Mạnh	27/04/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,29	Trung bình	TC1.002637	14/TC1/2024/643		
11	Lò Dũng	Mạnh	03/04/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,5	Khá	TC1.002638	14/TC1/2024/644		
12	Chu Quang	Thái	30/12/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,44	Trung bình	TC1.002639	14/TC1/2024/645		

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TD 4)	Xếp loại TN (TD 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
13	Quảng Minh	Thành	06/11/2006	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử	2024	2,83	Khá	TC1.002640	14/TC1/2024/646		
14	Hoàng Văn	Bình	13/03/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,12	Trung bình	TC1.002641	14/TC1/2024/647		
15	Tòng Ngọc	Khánh	05/11/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,5	Khá	TC1.002642	14/TC1/2024/648		
16	Tòng Hải	Nam	09/02/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,17	Trung bình	TC1.002643	14/TC1/2024/649		
17	Sông A	Nhia	16/01/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,63	Khá	TC1.002644	14/TC1/2024/650		
18	Lò Trung	Thành	07/06/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,29	Trung bình	TC1.002645	14/TC1/2024/651		
19	Hồ A	Trừ	08/05/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Điện - Nước	2024	2,63	Khá	TC1.002646	14/TC1/2024/652		
20	Trần Minh	Cương	02/10/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,96	Khá	TC1.002647	14/TC1/2024/653		
21	Hoàng Thị	Dung	20/07/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,85	Khá	TC1.002648	14/TC1/2024/654		
22	Lò Mạnh	Dũng	18/07/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,63	Khá	TC1.002649	14/TC1/2024/655		
23	Hà Quốc	Huy	16/05/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,88	Khá	TC1.002650	14/TC1/2024/656		
24	Tòng Ngọc	Lệ	28/07/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	3,23	Giỏi	TC1.002651	14/TC1/2024/657		
25	Lèo Duy	Long	16/05/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,9	Khá	TC1.002652	14/TC1/2024/658		
26	Thào Thị	Sông	21/06/2007	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	3,04	Giỏi	TC1.002653	14/TC1/2024/659		
27	Hà Văn	Tài	27/12/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,62	Khá	TC1.002654	14/TC1/2024/660		
28	Hà Thị Mai	Thiên	05/12/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	3,08	Giỏi	TC1.002655	14/TC1/2024/661		

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TD 4)	Xếp loại TN (TD 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
29	Tòng Thị Lệ	Thư	30/07/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,83	Khá	TC1.002656	14/TC1/2024/662		
30	Tòng Mạnh	Tuấn	04/12/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	2,98	Khá	TC1.002657	14/TC1/2024/663		
31	Lý Thị	Vang	11/08/2007	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Nghiep vụ bán hàng	2024	3,12	Giỏi	TC1.002658	14/TC1/2024/664		
32	Lê Mạnh	Dũng	09/12/2007	Tỉnh Phú	Nam	Kinh	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,85	Khá	TC1.002659	14/TC1/2024/665		
33	Chu Huy	Hoàng	26/12/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,71	Khá	TC1.002660	14/TC1/2024/666		
34	Phan Đình	Huy	22/03/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	3	Giỏi	TC1.002661	14/TC1/2024/667		
35	Lường Thị	Huỳnh	12/04/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	3,02	Giỏi	TC1.002662	14/TC1/2024/668		
36	Đinh Trung	Nghĩa	27/07/2007	Sơn La	Nam	Mường	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,6	Khá	TC1.002663	14/TC1/2024/669		
37	Quảng Duy	Nguyên	23/11/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,94	Khá	TC1.002664	14/TC1/2024/670		
38	Lèo Mạnh	Thế	31/07/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,87	Khá	TC1.002665	14/TC1/2024/671		
39	Cà Thị Thanh	Thùy	03/06/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	3,25	Giỏi	TC1.002666	14/TC1/2024/672		
40	Quảng Văn	Tiên	30/12/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	2,46	Trung bình	TC1.002667	14/TC1/2024/673		
41	Phạm Khánh	Vi	07/07/2007	Hà Nội	Nữ	Kinh	Việt Nam	Pháp luật về quản lý hành chính công	2024	3,08	Giỏi	TC1.002668	14/TC1/2024/674		
42	Đào Bình	An	03/08/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,48	Trung bình	TC1.002669	14/TC1/2024/675		
43	Trần Thu Ngọc	Ánh	10/02/2007	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,5	Khá	TC1.002670	14/TC1/2024/676		
44	Đặng Khánh	Chi	26/10/2007	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,88	Khá	TC1.002671	14/TC1/2024/677		

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TD 4)	Xếp loại TN (TD 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
45	Lèo Thị Kim	Chi	23/06/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	3	Giỏi	TC1.002672	14/TC1/2024/678		
46	Hờ A	Chur	05/10/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,87	Khá	TC1.002673	14/TC1/2024/679		
47	Hà Thị Hồng	Cr	13/12/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	3,12	Giỏi	TC1.002674	14/TC1/2024/680		
48	Tạ Văn	Đắc	26/12/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,31	Trung bình	TC1.002675	14/TC1/2024/681		
49	Lừ Minh	Dũng	09/07/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,08	Trung bình	TC1.002676	14/TC1/2024/682		
50	Lèo Văn	Duy	30/03/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,31	Trung bình	TC1.002677	14/TC1/2024/683		
51	Cà Thúy	Duyên	26/11/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	3,17	Giỏi	TC1.002678	14/TC1/2024/684		
52	Mùa A	Lử	14/09/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,69	Khá	TC1.002679	14/TC1/2024/685		
53	Đoàn Đức	Lương	28/12/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,77	Khá	TC1.002680	14/TC1/2024/686		
54	Trần Hà	My	05/08/2007	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,71	Khá	TC1.002681	14/TC1/2024/687		
55	Đào Bảo	Ngọc	10/12/2006	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2	Trung bình	TC1.002682	14/TC1/2024/688		
56	Tòng Minh	Nhật	10/10/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,33	Trung bình	TC1.002683	14/TC1/2024/689		
57	Hà Thị	Như	28/06/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,63	Khá	TC1.002684	14/TC1/2024/690		
58	Lò Thị Hồng	Oanh	11/07/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,67	Khá	TC1.002685	14/TC1/2024/691		
59	Quảng Thị Hồng	Quyên	30/06/2007	Sơn La	Nữ	Thái	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,06	Trung bình	TC1.002686	14/TC1/2024/692		
60	Vàng A	Tông	17/04/2007	Sơn La	Nam	Mông	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,31	Trung bình	TC1.002687	14/TC1/2024/693		

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TD 4)	Xếp loại TN (TD 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
61	Nguyễn Thị Huyền	Trang	29/11/2007	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,56	Khá	TC1.002688	14/TC1/2024/694		
62	Trần Thị Huyền	Trang	01/12/2007	Sơn La	Nữ	Kinh	Việt Nam	Quản trị khách sạn	2024	2,77	Khá	TC1.002689	14/TC1/2024/695		
63	Quảng Văn	An	02/09/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,38	Trung bình	TC1.002690	14/TC1/2024/696		
64	Nguyễn Tuấn	Anh	11/07/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,5	Khá	TC1.002691	14/TC1/2024/697		
65	Nguyễn Việt	Anh	06/07/2007	Sơn La	Nam	Kinh	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,79	Khá	TC1.002692	14/TC1/2024/698		
66	Hà A	Bằng	09/08/2006	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,6	Khá	TC1.002693	14/TC1/2024/699		
67	Giảng Thị	Chư	18/05/2007	Sơn La	Nữ	Mông	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,77	Khá	TC1.002694	14/TC1/2024/700		
68	Cà Bảo	Duy	03/10/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,69	Khá	TC1.002695	14/TC1/2024/701		
69	Lò Trường	Giang	13/04/2006	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,87	Khá	TC1.002696	14/TC1/2024/702		
70	Quảng Văn	Hoài	08/02/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,83	Khá	TC1.002697	14/TC1/2024/703		
71	Lèo Văn	Khánh	09/06/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,38	Trung bình	TC1.002698	14/TC1/2024/704		
72	Lò Văn	Lâm	25/02/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,9	Khá	TC1.002699	14/TC1/2024/705		
73	Lò Văn	Lâm	14/05/2006	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,56	Khá	TC1.002700	14/TC1/2024/706		
74	Quảng Văn	Mẫn	02/06/2007	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,62	Khá	TC1.002701	14/TC1/2024/707		
75	Hà Đức	Mạnh	19/12/2006	Sơn La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,4	Trung bình	TC1.002702	14/TC1/2024/708		
76	Lò Văn	Nam	24/09/2007	Sơn La	Nam	Kho mủ	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,5	Khá	TC1.002703	14/TC1/2024/709		

TT	Họ	Tên	Ngày sinh	Nơi sinh	Giới tính	Dân tộc	Quốc tịch	Ngành	Năm TN	Điểm TBC TL (TĐ 4)	Xếp loại TN (TĐ 4)	Số hiệu bằng TN	Số vào sổ gốc cấp bằng TN	Người nhận bằng TN ký và ghi rõ họ tên	Ghi chú
77	Tòng Văn	Nghiep	26/12/2007	Son La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,5	Khá	TC1.002704	14/TC1/2024/710		
78	Đặng Đình	Nguyên	25/08/2007	Son La	Nam	Kinh	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,75	Khá	TC1.002705	14/TC1/2024/711		
79	Tòng Văn	Tinh	24/10/2007	Son La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,15	Trung bình	TC1.002706	14/TC1/2024/712		
80	Tòng Thái	Tú	29/12/2007	Son La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,56	Khá	TC1.002707	14/TC1/2024/713		
81	Quàng Thị Vui	Tươi	05/02/2007	Son La	Nữ	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	3,27	Giỏi	TC1.002708	14/TC1/2024/714		
82	Vì Văn Quang	Vinh	08/11/2007	Son La	Nam	Thái	Việt Nam	Trồng trọt và bảo vệ thực vật	2024	2,08	Trung bình	TC1.002709	14/TC1/2024/715		

Danh sách này có: 82 học sinh

Son La, ngày 10 tháng 7 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Đức Long